

TẬP ĐOÀN
BUU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỄN THÔNG
(TST)

Số: 10 /BB-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 06 năm 2015

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2014 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỄN THÔNG (TST)

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông (TST) có trụ sở tại số 4A, 4B, 4C Vương Thừa Vũ, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Hôm nay, vào hồi 09h 00' ngày 03 tháng 06 năm 2015 Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2014 lần 1 Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Viễn thông (TST) đã họp tại Nhà khách Bộ Quốc Phòng số 33C Phạm Ngũ Lão, Hà Nội.

Thành phần tham dự gồm có:

1. Hội đồng Quản trị Công ty;
2. Ban Kiểm soát Công ty;
3. Ban Tổng Giám đốc điều hành;
4. Khách mời Tập đoàn BCVTVN: 02 đại biểu;
5. Đại biểu là cổ đông có quyền biểu quyết: 22 đại biểu sở hữu: 3.496.871 cổ phần bằng: 72,85% vốn điều lệ (sau đây gọi tắt là đại biểu).

Chương trình nghị sự của Đại hội:

Báo cáo của Chủ tịch HĐQT về công tác chỉ đạo các hoạt động của công ty năm 2014; Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả SXKD năm 2014 và kế hoạch SXKD năm 2015; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2014; Tờ trình của HĐQT về việc đề nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty; Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2014; Tờ trình lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2015; Thảo luận và biểu quyết các báo cáo thực hiện SXKD năm 2014 và Kế hoạch SXKD năm 2015.

Kết quả Đại hội như sau:

1. Ông Trần Trung Hiếu, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu: Đại biểu có quyền biểu quyết 22 đại biểu sở hữu: 3.496.871 cổ phần bằng: 72,85% vốn điều lệ.

2. Ông Lê Anh Toàn- Phó Tổng Giám đốc Công ty khai mạc, tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu, giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội đồng như sau:

- | | |
|------------------------|--|
| + Ông Nguyễn Đình Tuấn | - Chủ tịch HĐQT: Chủ tịch đoàn |
| + Ông Phan Sỹ Kiên | - Phó Chủ tịch HĐQT- Tổng Giám đốc: Thành viên |
| + Ông Nguyễn Văn Minh | - Ủy viên HĐQT: Thành viên |

Chủ tịch đoàn thông qua chương trình đại hội, giới thiệu Ban Thư ký, danh sách Ban Thư ký như sau:

- | | |
|-----------------------|--------------------------|
| + Ông Phạm Nhật Quang | - Thành viên BKS |
| + Ông Trần Trung Hiếu | - Kế Toán trưởng Công ty |

Đại hội biểu quyết nhất trí 22/22 đại biểu bằng 100% số đại biểu.

3. Ông Nguyễn Đình Tuấn- Chủ tịch HĐQT công ty đọc báo cáo hoạt động HĐQT năm 2014 và định hướng năm 2015.



Trong năm 2014, Hội đồng quản trị Công ty đã tiến hành các phiên họp, ban hành nghị quyết, quyết định bám sát tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi, phối hợp với Ban lãnh đạo Công ty giải quyết các vấn đề phát sinh ngoài các lần họp chính thức, tìm phương án tháo gỡ khó khăn, kịp thời định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty. Thông nhất với Ban lãnh đạo Công ty khẩn trương thực hiện các nội dung mà nghị quyết của HĐQT, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Định hướng năm 2015:

- Bảo toàn vốn doanh nghiệp, chi tiêu lợi nhuận hợp lý với phương châm tinh giảm bộ máy quản lý và tổ chức sản xuất của Công ty nhằm đảm bảo bộ máy gọn nhẹ hoạt động hiệu quả, giảm thiểu tối đa chi phí quản lý, ổn định việc làm, đảm bảo đời sống cho CBCNV, tận dụng mặt bằng cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có.

- HĐQT thống nhất và chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty xây dựng các phương án, giải pháp phát triển kinh doanh, nâng cao trách nhiệm trong việc bảo toàn và phát triển vốn tại Công ty. Tiếp tục giữ vững và phát triển thị trường truyền thống, bên cạnh đó nâng cao năng lực kỹ thuật thực hiện phát triển thêm dịch vụ mới, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, tăng cường tìm kiếm dịch vụ thị trường mới đặc biệt là dịch vụ ngoài ngành, tập trung vào các dịch vụ thu hồi được vốn nhanh, hiệu quả.

- HĐQT duy trì các cuộc họp để kịp thời chỉ đạo các hoạt động của Công ty, ngoài ra còn cho ý kiến bằng văn bản với các vấn đề đột xuất cần giải quyết của Công ty

4. Ông Phan Sỹ Kiên- Tổng Giám đốc Công ty đọc báo cáo kết quả SXKD năm 2014, kế hoạch SXKD năm 2015, phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2014.

4.1. Chỉ tiêu chủ yếu của kết quả SXKD năm 2014 đạt được:

- | | |
|-------------------------------------|----------------------------------|
| - Doanh thu của Công ty TST: | 56.024.347.000 (đồng) đạt 75% KH |
| - Tổng Doanh thu: | 69.466.505.000(đồng) đạt 60% KH |
| - Tổng lợi nhuận sau thuế: | 3.524.240.000(đồng) đạt 126% KH |
| - Lợi nhuận sau thuế của TST: | 2.834.653.000(đồng) đạt 169% KH |
| - Tỷ lệ LNTT/VCSH: | 7% đạt 126% |
| - Các khoản nộp ngân sách: | 4.055.033.000(đồng) đạt 67% KH |
| - Tỷ lệ trả cổ tức: | 0% |
| - Số lượng CBCNV bình quân của TST: | 138 người |

*** Về công tác đầu tư:**

Năm 2014 Công ty đã tiến hành đầu tư, bổ sung tài sản nhằm đáp ứng yêu cầu về công cụ dụng cụ và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Đầu tư thiết bị phục vụ SXKD năm 2014: 495.378.000 đồng.

Đầu tư thiết bị văn phòng năm 2014 : 25.362.727 đồng

4.2 Các phương hướng, chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD năm 2015:

- | | |
|-------------------------------------|--|
| - Doanh thu của Công ty TST: | 63.565.455.000 đồng |
| - Tổng Doanh thu từ các hoạt động: | 133.565.455.000 đồng (TST:63,5 tỷ; HTSV:70 tỷ) |
| - Tổng lợi nhuận trước thuế: | 4.270.091.000 đồng |
| - Tổng lợi nhuận sau thuế: | 3.899.591.000 đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế của TST: | 1.787.091.000 đồng |
| - Các khoản nộp ngân sách: | 7.785.663.000 đồng |
| - Tỷ lệ LNTT/VCSH: | 8% |
| - Tỷ lệ trả cổ tức: | 0% |
| - Số lượng CBCNV bình quân của TST: | 142 người |

- Đầu tư thiết bị phục vụ SXKD năm 2015 : 1.580.000.000 đồng.
- Đầu tư phương tiện vận tải phục vụ SXKD năm 2015 : 2.000.000.000 đồng
- . * Về mục tiêu và giải pháp thực hiện trong năm 2015 của Công ty:
 - + Bảo toàn vốn Doanh nghiệp, quyết liệt hơn nữa trong việc thu hồi công nợ.
 - + Phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách và chi trả cổ tức.
 - + Giảm thiểu việc sử dụng nguồn vốn tín dụng của Ngân hàng.
 - + Tổ chức cơ cấu lại bộ máy sản xuất hợp lý với phương châm tinh gọn và hiệu quả, tiết kiệm chi phí quản lý, ổn định việc làm, bảo đảm đời sống cho CBCNV.
 - + Tận dụng triệt để mặt bằng, cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có, đa dạng hóa loại hình dịch vụ, tăng cường tìm kiếm dịch vụ thị trường mới đặc biệt là dịch vụ ngoài ngành, chú trọng vào những dịch vụ nhỏ lẻ có khả năng thu hồi vốn nhanh.
 - + Tận dụng và khai thác triệt để dịch vụ khách hàng truyền thống, tập trung chăm sóc khách hàng chiến lược và tranh thủ sự ủng hộ của khách hàng lớn, đối tác chiến lược để khẳng định thương hiệu mở rộng thị trường.
 - + Xúc tiến triển khai mở thêm một số lĩnh vực dịch vụ mới và ngoài ngành VNPT.
 - + Tăng cường liên doanh liên kết với các đơn vị, cá nhân trong và ngoài Tập đoàn VNPT.
 - + Tận dụng cơ hội về cơ chế chính sách của Nhà nước, sự hỗ trợ của Tập đoàn VNPT.
 - + Nâng cao hiệu quả đầu tư, giải quyết các tồn đọng về công nợ với khách hàng.

* Về công tác đầu tư:

Hiện nay, các thiết bị, phương tiện vận tải của công ty đã quá cũ với thời hạn sử dụng trên 10 năm và phần lớn đều sử dụng không hiệu quả. Trong khi đó, Công ty TST đã được Tập đoàn VNPT chỉ đạo giao nhiệm vụ sửa chữa các thiết bị viễn thông cho toàn bộ hệ thống mạng Vinaphone (theo Văn bản số 164 – TTr-TT ngày 13 tháng 3 năm 2015), phần lớn các thiết bị cần sửa chữa, thay thế đều nằm tại các tỉnh vùng sâu, vùng xa. Thêm vào đó, Công ty TST cũng đã ký được thỏa thuận liên danh với Tập đoàn ZTE về việc cung cấp, lắp đặt Hệ thống truy cập mạng 3G các tỉnh Miền Trung năm 2015 cho Vinaphone. Để đảm bảo năng lực, tiến độ cũng như sự an toàn cho cán bộ CNV thi công các dự án trên và nhiều dự án khác cũng như đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 và các năm tiếp theo Công ty cần đầu tư mới bổ sung trang thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải cho các đơn vị trực thuộc và Văn phòng Công ty. Công ty đã tiến hành xây dựng và lập dự án đầu tư cho năm 2015 trình Hội đồng quản trị phê duyệt.

4.3 Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014, Thủ tục HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2014:

- * Phương án phân phối lợi nhuận năm 2014:
 - + Trích nguồn từ lợi nhuận sau thuế chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2014 số tiền: 531.075.082 đồng.
 - + Trích nguồn từ lợi nhuận sau thuế bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi:
 - Trích bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi bằng 15% lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tương đương 0,45 tháng lương của CBCNV số tiền: 484.430.358 đồng.
 - + Phần lợi nhuận sau thuế còn lại: Đề bù lỗ lũy kế.

* Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2014:

Căn cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm tài chính 2013 của Công ty TST về phương án trích nguồn và chi trả thù lao HĐQT và BKS trong năm 2014: Năm 2014 Công ty TST đạt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận thì thù lao HĐQT và BKS trong năm 2014 được trích và chi 70% thu nhập một tháng lương bình quân năm của CB CNV Công ty.

Số liệu lương bình quân tháng của năm 2014 của CB CNV Công ty là: 7.902.903đ

Do đó tiền thù lao của HĐQT và BKS năm 2014 được tính như sau:

$$(7.902.903đ \times 70\%) \times 12 \text{ tháng} \times 8 \text{ người} = 531.075.082đ$$

5. Ông Phan Sỹ Kiên- Tổng Giám đốc Công ty đọc tờ trình của HĐQT về việc đề nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty :

TT	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ CŨ	ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI
1	Điều 1, khoản 1, mục b: "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.	"Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.
2	Điều 2, khoản 3: Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ: Số 2 Giảng Võ, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội Điện thoại: 7366984 Fax: 7366985 E-mail: tsthn@hn.vnn.vn Website: tst.com.vn	Trụ sở đăng ký của Công ty là: Địa chỉ: Số 4A, 4B, 4C Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội Website: tst.com.vn
3	Điều 3, khoản 1: Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: - Nghiên cứu, sản xuất, lắp ráp các thiết bị bưu chính, viễn thông, điện, điện tử, tin học; - Lắp đặt, sửa chữa, bảo dưỡng, hỗ trợ vận hành các công trình viễn thông, điện, điện tử, tin học; - Tư vấn kỹ thuật, lập các dự án đầu tư, thiết kế thẩm định các dự án công trình, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ chuyên ngành viễn thông, điện, điện tử, tin học; - Xuất nhập khẩu thiết bị, vật tư, phụ tùng, linh kiện phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; - Cho thuê tài sản hoạt động, cho thuê các sản phẩm thiết bị bưu chính, viễn thông, điện, điện tử, tin học; - Kinh doanh các ngành nghề kỹ thuật, dịch vụ khác phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam ; - Xây dựng các công trình viễn thông, điện tử, tin học; - Xây dựng các công trình điện đến 35 KV .	Sửa theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh mới nhất của Công ty được cấp ngày 09/09/2014: Ngành nghề kinh doanh: 1. Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: - Đo kiểm các công trình viễn thông (chỉ hoạt động khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép); - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật; - Tư vấn kỹ thuật, lập các dự án đầu tư, thiết kế thẩm định các dự án công trình, chuyển giao kỹ thuật, công nghệ chuyên ngành viễn thông, điện, điện tử, tin học; - Kiểm định, hỗ trợ vận hành các công trình viễn thông, điện, điện tử, tin học; 2. Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (chi tiết: bán buôn cáp quang, cáp đồng, cáp điện tin học, truyền hình). 3. Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (chi tiết: bán buôn vật tư thiết bị viễn thông). 4. Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh. 5. Vận tải hành khách đường sắt. 6. Vận tải hàng hóa đường sắt. 7. Vận tải bằng xe buýt.

8. Vận tải hành khách đường bộ khác (chi tiết: vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh).

9. Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.

10. Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa phân nhóm:

- Xuất nhập khẩu trực tiếp và xuất nhập khẩu ủy thác vật tư, thiết bị, phụ tùng, linh kiện, máy móc trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, phát thanh, truyền hình, điện, điện tử, điện dân dụng, tin học, giao thông, công nghiệp, xây dựng theo quy định hiện hành;

- Xuất nhập khẩu thiết bị, vật tư, phụ tùng linh kiện phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

11. Đại lý du lịch (chi tiết: lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế).

12. Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động.

13. Dịch vụ lưu trú ngắn ngày.

14. Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác:

- Xây dựng các công trình điện đến 35KV;

- Xây dựng các công trình nhà cửa như:

- + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cảng...

- + Đập và đê.

- Xây dựng các công trình dân dụng, hạ tầng kỹ thuật.

15. Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp:

- Lắp đặt các công trình viễn thông, điện tử, tin học;

- Xây dựng các công trình viễn thông, điện, điện tử, tin học.

16. Cho thuê máy móc và thiết bị công nghiệp (chi tiết: cho thuê tài sản hoạt động, cho thuê các sản phẩm, thiết bị bưu chính viễn thông, điện, điện tử, tin học).

17. Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa phân nhóm (chi tiết: chuyên giao kỹ thuật, công nghệ chuyên ngành viễn thông, điện, điện tử, tin học).

18. Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (chi tiết: quảng cáo bất động sản).

19. Đại lý, môi giới, đấu giá (chi tiết: đại lý).

		<p>20. Sửa chữa máy móc, thiết bị (chi tiết: sửa chữa, bảo dưỡng các công trình, thiết bị viễn thông, điện, điện tử, tin học).</p> <p>21. Sản xuất thiết bị truyền thông (chi tiết: sản xuất thiết bị buro chính viễn thông).</p> <p>22. Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng (chi tiết: sản xuất các thiết bị điện, điện tử, tin học).</p> <p>23. Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (chi tiết: kinh doanh bất động sản; cho thuê văn phòng, nhà xưởng, kho bãi).</p>
4	<p>Điều 5, khoản 1:</p> <p>Vốn điều lệ của Công ty là 50.000.000.000 VND (Năm mươi tám tỷ đồng Việt Nam)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 5.000.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/một cổ phần</p>	<p>Vốn điều lệ của Công ty là 48.000.000.000 VND (Bốn mươi tám tỷ đồng Việt Nam)</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 4.800.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/một cổ phần</p>
5	<p><u>Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</u></p> <p>1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm án định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm án định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà</p>	<p>Sửa theo Điều 141 của luật Doanh nghiệp năm 2014 là:</p> <p>1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p>3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ 3 trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ 2. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.</p> <p>4. Chỉ có Đại hội đồng cổ đông mới có quyền quyết định thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại điều 17.3 của Điều lệ này.</p>

	<p>Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.</p> <p>4. Theo đề nghị của Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông có quyền thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp theo quy định tại Điều 17.3 của Điều lệ này.</p>	
6	<p><u>Điều 20. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</u></p> <p>1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <ul style="list-style-type: none"> a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành. <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Sửa theo Điều 144 của Luật Doanh nghiệp năm 2014 là:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. <ul style="list-style-type: none"> a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. đ. Tô chức lại, giải thể Công ty; e. Các vấn đề khác do Điều lệ Công ty quy định. <ol style="list-style-type: none"> 2. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này. 3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. 4. Trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết tán thành. 5. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được thông báo đến cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nghị quyết được thông qua; việc gửi nghị quyết có thể được thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty.
7	Điều 25, khoản 4, mục f (những vấn đề phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn:	Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách hoặc các khoản đầu tư vượt quá 20% giá trị kế hoạch và ngân sách

	Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách vượt quá 500 triệu đồng Việt Nam hoặc các khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm;	kinh doanh hàng năm;
--	--	----------------------

6. Bà Hoàng Thị Nghĩa Ninh -Trưởng Ban Kiểm soát đọc báo cáo Kiểm soát năm 2014.

7. Ông Phan Sỹ Kiên-Tổng giám đốc đọc tờ trình lựa chọn đơn vị Kiểm toán BCTC năm 2015.

Dựa trên đánh giá về chất lượng, uy tín và mức chi phí kiểm toán của các Công ty kiểm toán, Công ty TST xin đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán A&C để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2015.

8. Cỗ đông dự Đại hội thảo luận về: Báo cáo của chủ tịch HĐQT về công tác chỉ đạo hoạt động của Công ty năm 2014; Báo cáo kết quả SXKD năm 2014; Kế hoạch SXKD 2015, phương án phân phối lợi nhuận năm 2014 và thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2014; Đề nghị sửa đổi bổ sung điều lệ Công ty; Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2014; Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 .

9. Đại hội biểu quyết:

- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2014:

Đại hội nhất trí với tổng số 22/22 đại biểu bằng 100% số cổ phần tham dự.

- Thông qua nội dung báo cáo kết quả SXKD năm 2014 đã được kiểm toán do ông Phan Sỹ Kiên-Tổng Giám đốc Công ty trình bày với nội dung chủ yếu:

- | | |
|---|----------------------------------|
| - Doanh thu của Công ty TST: | 56.024.347.000 (đồng) đạt 75% KH |
| - Tổng Doanh thu: | 69.466.505.000(đồng) đạt 60% KH |
| - Tổng lợi nhuận sau thuế: | 3.524.240.000(đồng) đạt 126% KH |
| - Lợi nhuận sau thuế của TST: | 2.834.653.000(đồng) đạt 169% KH |
| - Tỷ lệ LNTT/VCSH: | 7% đạt 126% |
| - Các khoản nộp ngân sách: | 4.055.033.000(đồng) đạt 67% KH |
| - Tỷ lệ trả cổ tức: | 0% |
| - Số lượng CBCNV bình quân của TST: 138 người | |
| - Đầu tư thiết bị phục vụ SXKD năm 2014: | 495.378.000 đồng. |
| - Đầu tư thiết bị văn phòng năm 2014 : | 25.62.727 đồng |

Đại hội nhất trí với tổng số 22/22 đại biểu bằng 100% số cổ phần tham dự.

- Thông qua phương hướng và các chỉ tiêu chính của Kế hoạch SXKD năm 2015:

- | | |
|-------------------------------------|--|
| - Doanh thu của Công ty TST: | 63.565.455.000 đồng |
| - Tổng Doanh thu từ các hoạt động: | 133.565.455.000 đồng (TST:63,5 tỷ; HTSV:70 tỷ) |
| - Tổng lợi nhuận trước thuế: | 4.270.091.000 đồng |
| - Tổng lợi nhuận sau thuế: | 3.899.591.000 đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế của TST: | 1.787.091.000 đồng |
| - Các khoản nộp ngân sách: | 7.785.663.000 đồng |
| - Tỷ lệ LNTT/VCSH: | 8% |
| - Tỷ lệ trả cổ tức: | 0% |
| - Số lượng CBCNV bình quân của TST: | 142 người |

Đại hội nhất trí với tổng số 22/22 đại biểu bằng 100 % số cổ phần tham dự.

- Thông qua dự án đầu tư phục vụ SXKD năm 2015:

- + Nhất trí đầu tư mua máy đo, phương tiện vận tải phục vụ SXKD năm 2015 và các năm tiếp theo: 3.780.000.000 đồng

Đại hội nhất trí với tổng số 22/22 đại biểu bằng 100 % số cổ phần tham dự.

- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014, cụ thể:

* Trích nguồn từ lợi nhuận sau thuế chi trả thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2014 số tiền:

531.075.082 đồng

* Trích nguồn từ lợi nhuận sau thuế bổ sung quỹ khen thưởng phúc lợi:

Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi bằng 15% lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tương đương 0,45 tháng lương của CBCNV: 484.430.358 đồng.

* Phần lợi nhuận sau thuế còn lại: Đề bù khoản lỗ lũy kế.

Đại hội nhất trí với tổng số 12/22 đại biểu tương đương 3.325.871 cổ phiếu bằng 95,11% số cổ phần tham dự. Số đại biểu không nhất trí 10/22 đại biểu tương đương 171.000 cổ phiếu chiếm 4,89%.

- Đại hội thông qua và biểu quyết nhất trí thông qua phương án trích nguồn chi thù lao HĐQT và BKS trong năm 2015:

+ Năm 2015 Công ty TST đạt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận thì thù lao HĐQT và BKS trong năm 2015 được trích và chi 70% thu nhập một tháng lương bình quân năm của CBCNV Công ty.

+ Năm 2015 Công ty TST không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận thì thù lao HĐQT và BKS trong năm 2015 sẽ giảm tương ứng với tỷ lệ không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.

Đại hội nhất trí với tổng số 22/22 đại biểu bằng 100% số cổ phần tham dự.

- Đại hội thông qua và biểu quyết nhất trí thông qua đề nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.

Đại hội nhất trí với tổng số 22/22 đại biểu bằng 100% số cổ phần tham dự

- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2014 và Báo cáo Tài chính năm 2014 đã được kiểm toán:

Đại hội nhất trí với tổng số 22/22 đại biểu bằng 100% số cổ phần tham dự.

- Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015:

Dựa trên đánh giá về chất lượng, uy tín và mức chi phí kiểm toán của các Công ty kiểm toán, Công ty TST xin đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán A&C để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2015.

Đại hội nhất trí với tổng số 22/22 đại biểu bằng 100% số cổ phần tham dự

Sau khi thảo luận Đại hội thông qua và biểu quyết nhất trí thông qua việc chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2015 là Công ty kiểm toán A&C.

Ý kiến của một số cổ đông: đề nghị giải quyết dứt điểm phần lỗ lũy kế của Công ty bằng nguồn quỹ dự phòng và thặng dư vốn.

Đại hội thông qua biên bản của ban thư ký đại hội với tổng số 22/22 đại biểu bằng 100% số cổ phần tham dự.

Đại hội Kết thúc vào hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản này được lập thành 07 bản có giá trị như nhau, một bản gửi HĐQT, một bản gửi BKS, một bản gửi Ban Tổng Giám đốc, một bản gửi Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, một bản gửi Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, một bản gửi Ủy ban chứng khoán nhà nước, một bản lưu hồ sơ Công ty./.



Nguyễn Đình Tuấn

Thư ký

Phạm Nhật Quang

Thư ký

Trần Trung Hiếu